TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Bản án số: 54/2024/DS - ST
Ngày 15-8-2024
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Bạt Hào

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Kim Thành

2. Ông Nguyễn Văn Đời

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Hoàng Thị Mỹ Thương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên tòa:* bà Phạm Thị Thuỳ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 102/2024/TLST - DS ngày 15 tháng 5 năm 2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2024/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2024.

- **Nguyên đơn**: Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: Số 25 Bis, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Quốc Thanh - Chức danh: Tổng Giám đốc - Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Thanh Hải – Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng - Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh (theo Quyết định ủy quyền số 1489/2023/QĐ-TGĐ ngày 23/5/2023 của Tổng Giám đốc HDBank); Ông Lê Thanh Hải uỷ quyền cho ông Lê Đình Hải tham gia giải quyết vụ án (Theo văn bản ủy quyền số 1489/2024/UQ-HDB ngày 23/4/2024), ông Hải có mặt.

- **Bị đơn:** Bà Đỗ Thị Thu Hiền, sinh năm 1995; Nơi đăng ký HKTT: số 29 An Trung 16, tổ 36, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng; Nơi cư trú: số 35 Ngọc Hân, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và ý kiến trong quá trình tố tụng tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Đình Hải trình bày:*

Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh (HDBank) đã cho bà Đỗ Thị Thu Hiền vay vốn theo Hợp đồng tín dụng số 9624/23MB/HĐTD ngày 21/06/2023, chi tiết như sau: Số tiền vay: 1.500.000.000 đồng; Thời hạn vay: 12 tháng, từ ngày 23/06/2023 đến ngày 22/06/2024; Mục đích sử dụng vốn: Bổ sung vốn kinh doanh gội đầu, làm tóc, mua bán mỹ phẩm, Lãi suất vay trong hạn: 13 %/năm.

Tài sản bảo đảm khoản vay: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 891 Lô 8D, tờ bản đồ số 03, theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 200791do Ủy ban nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam cấp ngày 14/11/2016, cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 20/6/2023 đứng tên bà Đỗ Thị Thu Hiền. Tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số 9624/23MB/HĐBĐ ngày 21/6/2023, được công chứng tại Văn phòng công chứng Thành Phố (221 Lý Thường Kiệt, phường Cẩm Phô, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam); số công chứng: 001573, quyển số 01/2023TP/CC-SCC/HĐGD. Tài sản đăng ký thế chấp ngày 22/6/2023 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Duy Xuyên, Quảng Nam.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, yêu cầu bà Đỗ Thị Thu Hiền thanh toán nợ nhưng khách hàng vẫn chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho Ngân hàng theo nội dung hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Nay Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh (HDBank) kính đề nghị Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Buộc bà Đỗ Thị Thu Hiền phải thanh toán một lần toàn bộ nợ gốc và nợ lãi quá hạn cho Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh (HDBank) tình đến ngày 15/8/2024 với tổng số tiền là 1.677.420.545 đồng (Trong đó: Nợ gốc: 1.500.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 129.845.983 đồng; nợ lãi quá hạn đối với quá hạn gốc và lãi chậm trả lãi: 47.574.562 đồng).

- Buộc bà Đỗ Thị Thu Hiền phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh kể từ ngày 16/8/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Trường hợp bà Đỗ Thị Thu Hiền không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho HDBank, đề nghị Tòa án tuyên Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản bảo đảm đã thế chấp cho HDBank. Toàn bộ số tiền thu được từ việc kê biên, xử lý tài sản bảo đảm được dùng để cấn trừ nghĩa vụ trả nợ của bà Đỗ Thị Thu Hiền đối với Ngân hàng. Nếu số tiền xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ của bà Đỗ Thị Thu Hiền tại HDBank thì bà Đỗ Thị Thu Hiền vẫn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ trên.

* Bị đơn Đỗ Thị Thu Hiền đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng không đến nên không có lời khai của bà Hiền trong hồ sơ vụ án và không có ý kiến phản hồi gì liên quan đến chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cũng như ý kiến về việc có hay không yêu cầu phản tố.

Phát biểu của đại diện VKS:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Theo đó, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Riêng bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng hịnh sự.

Về nội dung vụ án:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" của Ngân nhàng TMCP phát triển đối với bà Đỗ Thị Thu Hiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân nhàng TMCP Phương Đông với bà Đỗ Thị Thu Hiền thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Bị đơn bà Đỗ Thị Thu Hiền (là bị đơn trong vụ án, không có yêu cầu phản tố), đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bà Hiền.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy:

Hợp đồng tín dụng số 9624/23MB/HĐTD ngày 21/06/2023 ký kết giữa bà Đỗ Thị Thu Hiền với Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh là trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Đỗ Thị Thu Hiền đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo thông báo giao dịch của Ngân hàng, liên tục không trả nợ trong nhiều kỳ. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bà Hiền vẫn không có thiện chí trả nợ. Ngân hàng đã ra thông báo thu hồi nợ trước hạn và chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn,

áp dụng lãi suất nợ quá hạn trên toàn bộ dư nợ theo quy định của Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh đối với hợp đồng tín dụng nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy bà Hiền đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã ký kết trong hợp đồng tín dụng. Việc khởi kiện của Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu Tòa án buộc bà Đỗ Thị Thu Hiền phải trả số tiền còn nợ nêu trên là phù hợp với khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng; Điều 463 và 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên cần được chấp nhận.

Do đó buộc bà Đỗ Thị Thu Hiền có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh tính đến ngày ngày tính đến ngày 15/8/2024 với tổng số tiền là 1.677.420.545 đồng (Trong đó: Nợ gốc: 1.500.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 129.845.983 đồng; nợ lãi quá hạn đối với quá hạn gốc và lãi chậm trả lãi: 47.574.562 đồng).

[3] Lãi suất tiếp tục tính kể từ ngày 16/8/2024 trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng số 9624/23MB/HĐTD ngày 21/06/2023 giữa bà Đỗ Thị Thu Hiền với Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh cho đến khi bà Đỗ Thị Thu Hiền thanh toán xong khoản nợ.

[4] Về xử lý tài sản thế chấp: Hợp đồng tín dụng số 9624/23MB/HĐTD ngày 21/06/2023 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh với bà Đỗ Thị Thu Hiền được bảo đảm bằng Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 891 Lô 8D, tờ bản đồ số 03, theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 200791 do Ủy ban nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam cấp ngày 14/11/2016, cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 20/6/2023 đứng tên bà Đỗ Thị Thu Hiền. Tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số 9624/23MB/HĐBĐ ngày 21/6/2023, được công chứng tại Văn phòng công chứng Thành Phố (221 Lý Thường Kiệt, phường Cẩm Phô, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam); số công chứng: 001573, quyển số 01/2023TP/CC-SCC/HĐGD. Tài sản đăng ký thế chấp ngày 22/6/2023 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Duy Xuyên, Quảng Nam.

HĐXX xét thấy: Việc thế chấp tài sản được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về nội dung và hình thức, có đăng ký giao dịch bảo đảm để đảm bảo nợ vay, được công chứng là hoàn toàn đúng với quy định của pháp luật nên trường hợp bà Đỗ Thị Thu Hiền không thanh toán toàn bộ khoản nợ thì tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nêu trên được xử lý theo Điều 299, Điều 303 của BLDS 2015.

Trường hợp bà Đỗ Thị Thu Hiền hoàn tất xong khoản nợ thì Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh hoàn trả lại cho bà Đỗ Thị Thu Hiền: Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền số CB 200791do Ủy ban nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam cấp ngày 14/11/2016, cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 20/6/2023 đứng tên bà Đỗ Thị Thu Hiền

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh được chấp nhận nên bị đơn là bà Đỗ Thị Thu Hiền phải chịu án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cụ thể số tiền Đỗ Thị Thu Hiền phải chịu là 32.420.020đ.

[6] Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 4.000.000đ bà Hiền phải chịu. Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh đã tạm ứng trước. Do đó bà Đỗ Thị Thu Hiền có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền 4.000.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" của Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh đối với bà Đỗ Thị Thu Hiền.

Xử:

1. Buộc bà Đỗ Thị Thu Hiền phải trả cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền nợ tính đến ngày tính đến ngày 15/8/2024 tổng số tiền là 1.677.420.545 đồng (Trong đó: Nợ gốc: 1.500.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 129.845.983 đồng; nợ lãi quá hạn đối với quá hạn gốc và lãi chậm trả lãi: 47.574.562 đồng).

Lãi suất tiếp tục tính kể từ ngày 16/8/2024 trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng số 9624/23MB/HĐTD ngày 21/06/2023 giữa bà Đỗ Thị Thu Hiền với Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh cho đến khi bà Đỗ Thị Thu Hiền thanh toán xong khoản nợ.

2. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp bà Đỗ Thị Thu Hiền không thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh thì tài sản thế chấp gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 891 Lô 8D, tờ bản đồ số 03, theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 200791do Ủy ban nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam cấp ngày 14/11/2016, cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 20/6/2023 đứng tên bà Đỗ Thị Thu Hiền được xử lý theo Điều 299, Điều 303 của BLDS 2015.

- Trường hợp bà Trần Thị Lớn hoàn tất xong khoản nợ thì phía Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh hoàn trả lại cho bà Đỗ Thị Thu Hiền: Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền số CB 200791do Ủy ban nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam cấp ngày 14/11/2016, cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 20/6/2023 đứng tên bà Đỗ Thị Thu Hiền.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 62.322.616đ bà Đỗ Thị Thu Hiền phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền tạm ứng án phí 29.942.426đ theo biên lai thu số 0002524 ngày 08/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 4.000.000đ bà Đỗ Thị Thu Hiền phải chịu, nhưng do Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh đã tạm ứng trước (đã chi xong) do đó bà Đỗ Thị Thu Hiền có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền 4.000.000đ.

Báo chó các bên đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trọng hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Đinh Bạt Hào

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN SƠN TRÀ
TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 25 tháng 8 năm 2023
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Bạt Hào**
Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Kim Thành**
Ông **Đặng Công Ba**

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 36/2023/TLST- DS ngày 20 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng; Địa chỉ: số 89 Láng Hạ, quận Đống Đa, TP Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí Dũng - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị - Người đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Tuấn Anh– Chức vụ: Phó giám đốc trung tâm xử lý nợ pháp lý (Theo văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị VP Banhk). Ông Phạm Tuấn Anh ủy quyền cho ông Dương Đình Dụng, ông Nguyễn Mạnh Sỹ, ông Lê Đăng Hùng, ông Nguyễn Bá Tình và ông Trần Đình Luyến tham gia giải quyết vụ án.

2. Bị đơn: bà Trương Thị Thủy, Sinh năm 1969; Nơi cư trú tại: tổ 24 Mân Lập, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Trương Thị Thu, sinh năm 1975; Nơi cư trú tại: tổ 24 Mân Lập, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Ý kiến thảo luận của các thành viên Hội đồng xét xử:

- Ông Nguyễn Kim Thành; Chấp nhận đơn kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với bà Trương Thị Thủy.
- Ông Đặng Công Ba; Chấp nhận đơn kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với bà Trương Thị Thủy.
- Ông Đinh Bạt Hào; Chấp nhận đơn kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với bà Trương Thị Thủy.

Sau khi thảo luận các thành viên trong Hội đồng xét xử đều thống nhất biểu quyết 3/3 và quyết định các nội dung sau:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" của Ngân hàng TMCP Á Việt Nam Thịnh Vượng đối với bà Trương Thị Thủy.

Xử:

1. Buộc bà Trương Thị Thủy phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – chi nhánh Đà Nẵng số tiền nợ tính đến ngày 25/8/2023 cả gốc và lãi là 5.540.611.511đ, trong đó: tiền gốc 4.517.650.658đ; tiền lãi trong hạn là 877.004.490đ; tiền lãi quá hạn là 55.956.363đ.

L·i suÊt tiÕp tôc ®-îc tÝnh kÓ tõ ngµy 26/8/2023 trªn sè d- nî gèc theo møc l·i suÊt nợ quá hạn do c¸c bªn thoả thuËn tại hợp đồng tín dụng số Hợp đồng cho vay hạn mức LN2106113859811 ngày 17/6/2021 bà Trương Thị Thủy - vay tại Vpbank – Chi nhánh Đà Nẵng cho đến khi bà Trương Thị Thủy thanh toán xong khoản nợ.

2. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp bà Trương Thị Thủy không thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng thì tài sản thế chấp gồm:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 111, tờ bản đồ số 4 địa chỉ: Tổ 25, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà Trương Thị Thủy (theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số hồ sơ gốc 46045 do UBND thành phố Đà Nẵng cấp ngày 05/11/2001, cập nhật các phần tích đất và nhà ở ngày 01/09/2020, cập nhật thay đổi chủ sở hữu/sử dụng ngày 20/01/2020

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại giật số 112, tờ bản đồ số 4 địa chỉ: Tổ 25,. phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng thuộc quyền sở hữu sử dụng của bà Trương Thị Thủy (theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT527758 do Sở Tài Nguyên Môi Trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 14/01/2020).

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 113, tờ bản đồ số 4 địa chi: Tổ 25, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng thuộc quyền sở hữu/công dụng của bà Trương Thị Thu (theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT527759 do Sở Tài Nguyên Môi Trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 14/01/2020) được xử lý theo Điều 299, Điều 303 của BLDS 2015.

- Trường hợp bà Trương Thị Thủy hoàn tất xong khoản nợ thì phía Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng hoàn trả lại cho bà Trương Thị Thủy:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số ở số hồ sơ gốc 46045 do UBND thành phố Đà Nẵng cấp ngày 05/11/2001, cập nhật

các phần tích đất và nhà ở ngày 01/09/2020, cập nhật thay đổi chủ sở hữu/sử dụng ngày 20/01/2020) đứng tên bà Trương Thị Thủy.

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT527758 do Sở Tài Nguyên Môi Trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 14/01/2020) đứng tên bà Trương Thị Thủy.

- Hoàn trả cho bà Trương Thị Thu**:** Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số số CT527759 do Sở Tài Nguyên Môi Trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 14/01/2020 đứng tên bà Trương Thị Thu theo quy định tại Điều 322 BLDS năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 113.540.611đ bà Trương Thị Thủy phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí 56.515.107đ theo biên lai thu số 0003587 ngày 17/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 5.000.000đ bà Trương Thị Thủy phải chịu, nhưng do Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đã tạm ứng trước (đã chi xong) do bó bà Trương Thị Thủy có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 5.000.000đ.

Báo chó các bên đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trọng hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 25 tháng 8 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN SƠN TRÀ
TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 24 tháng 9 năm 2020
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Bạt Hào**
Các hội thẩm nhân dân: Ông **Mai Hồ Hải Thành**
Ông **Nguyễn Văn Đời**

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 169/2010/TLST- DS ngày 14 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Kiên Long; Địa chỉ: số 40-42-44 đường Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, TP Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Người đại diện theo pháp luật: bà Lê Thị Kim Liên- Chức vụ: Giám đốc - Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Mạnh Hưng – Chức vụ: Phó phòng kinh doanh Ngân hàng TMCP Kiên Long – chi nhánh Đà Nẵng theo Giấy ủy quyền số: 120/UQ-CNĐN ngày 27/3/2020 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Kiên Long.

2. Bị đơn: Ông Ngô Đức Minh, Sinh năm 1986; Trú tại: tổ 18, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Ý kiến thảo luận của các thành viên Hội đồng xét xử:

- Ông Nguyễn Văn Đời; Chấp nhận đơn kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Kiên Long đối với ông Ngô Đức Minh.
- Ông Mai Hồ Hải Thành; Chấp nhận đơn kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Kiên Long đối với ông Ngô Đức Minh.
- Ông Đinh Bạt Hào; Chấp nhận đơn kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Kiên Long đối với ông Ngô Đức Minh.

Sau khi thảo luận các thành viên trong Hội đồng xét xử đều thống nhất biểu quyết 3/3 và quyết định các nội dung sau:

Căn Cứ các Điều 357, 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự, Điều 147, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Kiên Long đối với ông Ngô Đức Minh.

Xử:

1. Buộc ông Ngô Đức Minh phải trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền tính đến ngày 24/9/2020 nợ gốc: 50.343.912đ, lãi quá hạn: 49.867.811đ. Tổng cộng 100.211.723đ.

L·i suÊt tiÕp tôc ®-îc tÝnh kÓ tõ ngµy 25/9/2020 trªn sè d- nî gèc theo møc l·i suÊt nợ quá hạn do c¸c bªn thoả thuËn tại hîp ®ồng tÝn dông ngµy 03.02.2017 cho đến khi ông Ngô Đức Minh thanh toán xong khoản nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 5.010.585đ ông Ngô Đức Minh phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí 2.132.070đ theo biên lai thu số 0006032 ngày 13/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trọng hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 24 tháng 9 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**